

Số: 882/2018/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22/6/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2018/TLST-DS ngày 18/01/2018 về việc “Tranh chấp thừa kế”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giữa:*

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thu N**, sinh năm 1964

Địa chỉ: A, USA.

Đại diện theo ủy quyền: bà Võ Kim T, sinh năm 1977

Địa chỉ: A1, Phường B1, Quận C1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Huỳnh Đắc N1**, sinh năm 1966

Địa chỉ: A2, phường B2, quận C2, Thành phố Hồ Chí Minh

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Huỳnh Thu T1, sinh năm 1954

Địa chỉ: A3, Phường B3, quận C3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Huỳnh Đắc L, sinh năm 1957

Địa chỉ: A4, Phường B4, Quận C4, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Huỳnh Thị S, sinh năm 1962

4. Ông Huỳnh Trọng T2, sinh năm 1984

Địa chỉ: A5, xã B5, huyện C5, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Bà Huỳnh Phụng L1, sinh năm 1986

Địa chỉ: A6, Phường B6, Quận C6, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Bà Võ Huỳnh Thu O, sinh năm 1968

7. Ông Bùi Trọng T3, sinh năm 1981

8. Ông Bùi Trọng H, sinh năm 1985

Địa chỉ: A7, Phường B7, Quận C7, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

I. Xác định nhà đất 319/4 (số cũ 319/121E) Cao Đạt, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh là di sản của ông Huỳnh Đắc T4 (chết năm 2004) và bà Võ Thị Q (chết năm 2000), chết không để lại di chúc.

Ông T và bà Q có tất cả 07 người con, gồm:

1. Bà Huỳnh Thu T1, sinh năm 1954

2. Ông Huỳnh Đắc L, sinh năm 1957

3. Bà Huỳnh Thu N, sinh năm 1964

4. Ông Huỳnh Đắc N1, sinh năm 1966

5. Bà Võ Huỳnh Thu O, sinh năm 1968

6. Ông Huỳnh Đắc L (chết năm 2015), có vợ và con là:

- Bà Huỳnh Thị S, sinh năm 1962

- Ông Huỳnh Trọng T2, sinh năm 1984

- Bà Huỳnh Phụng L1, sinh năm 1986

7. Bà Huỳnh Thị Thu H (chết năm 2011), không có chồng, có 02 con:

- Ông Bùi Trọng T3, sinh năm 1981

- Ông Bùi Trọng H, sinh năm 1985

Giá trị nhà đất là 3.500.000.000 đồng (Ba tỷ năm trăm triệu đồng).

Các ông bà Huỳnh Đắc L, Huỳnh Thị S, Huỳnh Trọng T2, Huỳnh Phụng L1, Bùi Trọng T3 đã tặng cho phần thừa kế trong nhà đất trên cho bà Huỳnh Thu N. Vì vậy bà N được hưởng 3,5/7 giá trị nhà đất.

Các ông bà Huỳnh Thu T1, Huỳnh Đắc N1, Võ Huỳnh Thu O mỗi người được hưởng 1/7 giá trị nhà đất.

Ông Bùi Trọng H được hưởng 1/14 giá trị nhà đất.

II. Các ông bà Huỳnh Thu N, Huỳnh Đắc N1, Võ Huỳnh Thu O, Bùi Trọng H đồng ý để bà Huỳnh Thu T1 được sở hữu nhà đất trên.

Bà Huỳnh Thu T1 trả lại cho các đồng thừa kế số tiền cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thu N: 3,5/7 trị giá nhà đất tương đương số tiền 1.750.000.000 đồng (Một tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng).

Ông Huỳnh Đắc N1 và bà Võ Huỳnh Thu O mỗi người: 1/7 trị giá nhà đất tương đương số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Ông Bùi Trọng H: 1/14 trị giá nhà đất tương đương số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày có quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự, bà T1 có trách nhiệm giao cho các đồng thừa kế số tiền như trên. Sau khi đã giao đủ tiền, bà T1 được quyền liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định.

Các bên giao nhận tiền trực tiếp với nhau.

Hết thời hạn 01 tháng mà bà T1 không giao đủ tiền cho các đồng thừa kế số tiền như trên, một trong các ông bà Huỳnh Thu N, Huỳnh Đắc N1, Võ Huỳnh Thu O, Bùi Trọng H có yêu cầu cơ quan thi hành án bán đấu giá phát mãi nhà đất nói trên để chia các thừa kế sau khi trừ các chi phí theo quy định pháp luật, tỷ lệ cụ thể như sau:

- Bà N được hưởng 3,5/7 giá trị nhà đất;
- Các ông bà Huỳnh Thu T1, Huỳnh Đắc N1, Võ Huỳnh Thu O mỗi người được hưởng 1/7 giá trị nhà đất;
- Ông Bùi Trọng H được hưởng 1/14 giá trị nhà đất;

III. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Thu N phải chịu 32.250.000 đồng (Ba mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Các ông bà Huỳnh Thu T1, Huỳnh Đắc N1, Võ Huỳnh Thu O mỗi người phải chịu 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Ông Bùi Trọng H phải chịu 6.250.000 đồng (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn tiền tạm ứng án phí cho bà Huỳnh Thu N số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0048678 ngày 18/01/2018 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Xuân Trang**